

Số: 100 /BV-KSNK

Bạc Liêu, ngày 11 tháng 03 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thu mẫu, phân tích mẫu khí thải, nước thải vận hành thử nghiệm theo giấy phép môi trường với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu.
- Địa chỉ: số 6, Nguyễn Huệ, Phường 3, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Hình Quốc Tuấn
- Chức vụ: Nhân viên khoa KSNK
- Điện thoại: 085 3377 858
- Địa chỉ mail: bvdkbaclieu@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 06, Nguyễn Huệ, Phường 3, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

- Nhận qua email: bvdkbaclieu@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 11 tháng 03 năm 2025 đến trước 17h ngày 21 tháng 3 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 21 tháng 3 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục chỉ tiêu phân tích theo bảng sau: (Phụ lục).
2. Địa điểm lấy mẫu: Tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu (số 06, Nguyễn Huệ, Phường 3, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu).
3. Các thông tin khác: không.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Website bệnh viện;
- Lưu: VT, HCQT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Sử



PHỤ LỤC

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (mẫu)	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (Đồng)	Vị trí lấy mẫu
I	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH				
1	Nước thải y tế (Đầu ra)				
1	pH	6			Hố gas cuối cùng trước khi xả vào nguồn tiếp nhận Tọa độ: X (m) = 1026554; Y (m) = 578797
2	BOD ₅	6			
3	COD	6			
4	TSS	6			
5	Amoni tính theo N	6			
6	Nitrat tính theo N	6			
7	Phosphat tính theo P	6			
8	Dầu mỡ động thực vật	6			
9	Tổng Coliforms	6			
10	Salmonella	6			
11	Shigella	6			
12	Vibro cholerae	6			
13	Hàm lượng Sunfua (tính theo H ₂ S)	6			
14	Tổng hoạt độ phóng xạ α	6			Ống khói của công trình xử lý Tọa độ: X (m) = 1026537, Y (m) = 578820
15	Tổng hoạt độ phóng xạ β	6			
2	Khí thải (Lò đốt)				
1	Lưu lượng	6			
2	Nhiệt độ	6			
3	SO ₂	6			
4	NO _x				
5	CO				
6	Bụi tổng	6			
7	HCl	6			
8	Hg	6			
9	Cd	6			
10	Pb	6			
11	Tổng Dioxin/furan, PCDD/PCDF	7			
II	CHI PHÍ KHÁC				
1	Nhân công lấy mẫu (2 người/đợt)	6			
2	Chi phí tiền xe đi lấy mẫu	6			